

## GÂY HẤN HỌC ĐƯỜNG Ở HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ - NGHIÊN CỨU TẠI TỈNH NGHỆ AN

Trần Thị Mỹ Lương<sup>1,+</sup>,  
Trần Hằng Ly<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Học viện Phụ nữ Việt Nam; <sup>2</sup>Trường Đại học Vinh  
+ Tác giả liên hệ • Email: luongttm@vwa.edu.vn

### Article History

Received: 12/3/2020

Accepted: 05/4/2020

Published: 20/5/2020

### Keywords

aggressive behavior,  
aggressive school behavior,  
secondary students, Nghe An  
province

### ABSTRACT

School aggression is a phenomenon that negatively affects the psychological and physical development of students. It is also a matter of concern for families, schools and society, and it is an urgent research topic. The paper presents the theoretical basis of school aggression, including concepts, expressions, causes, consequences of behaviors and survey results to assess the status of aggression behavior of secondary school students. Research results show that there is a moderate positive correlation between attitude aggression and behavioral aggression. There are statistically significant gender differences between behavioral aggression and behavior. Male students are more likely to engage in behavioral aggression than girls and female students are more likely to engage in aggressive behavior than boys.

### 1. Mở đầu

Gây hấn là những hành động mang tính chất xâm hại, nhằm làm tổn thương người khác và chính bản thân mình hoặc các vật thể xung quanh một cách có chủ đích dù có đạt được hay không (Trần Thị Minh Đức, 2010). Gây hấn học đường làm cho môi trường học tập trở nên không an toàn: nhiều em cảm thấy sợ hãi khi đến trường và ở trường. Nạn nhân của gây hấn học đường bị ảnh hưởng cả về mặt học tập lẫn mặt xã hội. Nạn nhân thường có đặc điểm tự đánh giá bản thân thấp hơn và mức độ lo âu và trầm cảm cao hơn so với nhóm không phải là nạn nhân. Nạn nhân không chỉ bị tấn công mà còn bị cô lập với các bạn. Sự tiếp tục trải nghiệm bị bắt nạt và căng thẳng trong các mối quan hệ xã hội sẽ dẫn đến các biểu hiện tâm thần. Các em cho rằng, môi trường trường học của các em không an toàn và sợ có gây hấn học đường.

Hành vi gây hấn (HVGH) luôn là một vấn đề bức thiết, là một vấn nạn của toàn xã hội. Học sinh (HS) trung học cơ sở (THCS) đang ở lứa tuổi có nhiều thay đổi trong phát triển thể chất và tâm lý, dễ dẫn đến các hành vi thiếu chuẩn mực, chính vì vậy việc nghiên cứu về HVGH ở tuổi này sẽ là nền tảng để định hướng cho các giải pháp phòng ngừa, can thiệp nhằm giảm thiểu hành vi này ở HS.

Bài viết trình bày cơ sở lý thuyết về tình trạng gây hấn học đường, bao gồm: khái niệm, biểu hiện, nguyên nhân, hậu quả của hành vi và kết quả khảo sát để đánh giá tình trạng biểu hiện HVGH ở HS THCS.

### 2. Kết quả nghiên cứu

#### 2.1. Gây hấn học đường

Trong khi bạo lực thường được nhắc tới là cách ứng xử, những hành động mang tính phi pháp, thù địch mang sắc thái tiêu cực thì gây hấn mang trường nghĩa rộng hơn. Gây hấn, bắt nạt chính là bản chất của bạo lực, còn bạo lực chỉ là một biểu hiện của gây hấn (Hoàng Xuân Dung, 2010).

Gây hấn là những biểu hiện nhằm làm tổn thương người khác về thể chất và tinh thần một cách có chủ ý. Trong nghiên cứu của mình, tác giả Nguyễn Thị Huệ phân loại gây hấn ở trẻ mẫu giáo theo đối tượng: với trẻ khác, với người lớn, với chính bản thân mình, với vật nuôi (Nguyễn Thị Huệ, 2018).

HVGH là những phản ứng có chủ đích gây tổn hại về thể chất, tinh thần cho người khác và được biểu hiện qua thái độ và hành động. HVGH của HS là những phản ứng có chủ đích gây nên những tổn hại về thể chất và tâm lý cho chính mình, người khác hoặc những vật thể xung quanh, được biểu hiện qua thái độ và hành động của HS. Gây hấn học đường xảy ra bên trong hoặc bên ngoài phạm vi không gian của nhà trường nhưng có liên quan đến các thành viên của nhà trường. HVGH trong trường học có thể diễn ra giữa HS với HS hoặc giữa HS và giáo viên. Tuy nhiên, hành vi này diễn ra phổ biến giữa HS với HS.

- Về biểu hiện:

Gây hấn thể hiện ở 3 dạng hành vi lạm dụng, đó là: lạm dụng tâm lí, lạm dụng thể chất và lạm dụng lời nói. Trong gây hấn, tính chất cưỡng chế, gây áp lực thể hiện qua các đặc điểm tâm lí sau:

- Người có HVGH có ý gây hại cho người bị gây hấn;
- HVGH được lặp đi lặp lại, vì thế thường làm cho nạn nhân căng thẳng, lo âu, dẫn đến rối loạn tâm lí hoặc tự hủy hoại bản thân, hoặc trở thành kẻ gây hấn người khác;
- Môi quan hệ giữa kẻ gây hấn và người bị gây hấn thể hiện ở sự chênh lệch về quyền lực. Trong đó, người bị gây hấn thường khó có khả năng tự vệ (Trần Thị Minh Đức, 2010).

Các HVGH trong trường học thể hiện dưới nhiều hình thức và mức độ khác nhau, từ không lời đến có lời, từ hành động đơn giản đến hành động thù địch, phá phách, gây tổn thương cho người khác. Gây hấn trong trường học còn là những hành vi như kết băng nhóm hăm dọa bạn bè, ăn hiếp người nhỏ tuổi hoặc yếu thế, có thể là hành vi trấn lột đồ - tiền của bạn khác hoặc thậm chí có thể do ghét nhau lâu ngày nên dẫn đến xô xát đánh nhau hoặc đánh nhau có sử dụng hung khí.

#### *- Về đặc điểm đối tượng*

Hiện tượng gây hấn trong trường học luôn bao gồm tối thiểu hai đối tượng cơ bản, đó là: người gây hấn (thủ phạm) và nạn nhân (người bị gây hấn). Trong nghiên cứu của tác giả Trần Thị Minh Đức (2010), có chỉ rõ: Một số đặc điểm biểu hiện của HS gây hấn, bắt nạt: Các em thường thích được khẳng định bản thân, mong muốn trở nên nổi bật, tính nóng nảy, li lợm, khả năng kiểm chế và kiểm soát hành vi kém; là những đứa trẻ bốc đồng, thích thống trị, thiếu sự cảm thông, cản trở thành trung tâm gây sự chú ý, có những thái độ không lành mạnh về gây hấn; thường không thích gần những bạn giỏi, chăm ngoan, tích cực, chỉ quan hệ với nhóm cùng “chí hướng” với mình, cùng nghịch ngợm, ngỗ ngược như mình (Trần Thị Minh Đức, 2010).

Đặc điểm của nạn nhân bị gây hấn - bị bắt nạt: rụt rè, nhút nhát, không có kĩ năng giao tiếp nên ít bạn bè, thường tách biệt, thiếu tự tin vào khả năng và sức mạnh của chính mình, thiếu độc lập, nhạy cảm, hiền lành và có bản tính dễ bị tổn thương. Khi bị bạn học gây hấn, các em thiếu kĩ năng xã hội cần thiết để tự bảo vệ. Bất cứ đặc điểm nào khác thường cũng dễ dàng khiến các em bị bạn khác lấy đó làm chủ đề để đàm tiếu, trêu chọc. Trong nhiều trường hợp, những nạn nhân của gây hấn bị bạn bè nói xấu, trêu chọc, tung tin đồn nhảm, trấn lột, hành hung... mà không có một lí do cụ thể nào. Những HS nổi bật, có sức hút cũng có khả năng trở thành nạn nhân như những HS có khiếm khuyết khác. Những HS có nhiều ưu điểm như giỏi hơn trong học tập, xinh xắn hơn về ngoại hình, ưu thế hơn về điều kiện sống... mà có thái độ “vênh”, “chảnh” cũng có thể trở thành mục tiêu để các HS khác tấn công (Trần Thị Minh Đức, 2010).

Qua phân tích quan niệm của các nhà nghiên cứu, có thể nhận thấy, gây hấn trong trường học đã được các tác giả nhìn nhận trên nhiều quan điểm khác nhau với các thuật ngữ khác nhau. Như vậy, gây hấn học đường không chỉ ảnh hưởng tiêu cực và để lại hậu quả cho HS, gia đình các em mà còn ảnh hưởng xấu đến hoạt động giáo dục của nhà trường và trật tự, an toàn của xã hội.

## **2.2. Nguyên nhân dẫn đến hành vi gây hấn trong trường học**

- *Việc tiếp xúc với gây hấn gia đình, gây hấn trường học* (Trần Hằng Ly, 2018) và *các loại thuốc gây nghiện*: đây chính là nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình trạng gây hấn học đường ngày một gia tăng, đặc biệt là nạn gây hấn tình dục trong học đường...

- *Các vấn đề hướng nội và hướng ngoại của cá nhân*: Trước hết, cần phân biệt giữa các vấn đề hướng nội và hướng ngoại. Các vấn đề hướng nội bao gồm: tự thu mình, ức chế, lo lắng, trầm cảm. Vấn đề hướng ngoại bao gồm những hành vi như phạm pháp, gây hấn và hiếu động thái quá. Không giống vấn đề hướng nội, vấn đề hướng ngoại thường bao gồm hoặc liên quan trực tiếp đến gây hấn. Những HVGH như đấm hay đá thường được học từ việc quan sát người khác (Bandura, A., 1983).

- *Các yếu tố mang tính cá nhân khác*, đó là: 1) Mức độ thèm muốn có quyền lực của đối tượng gây hấn đối với người khác; 2) Sự thèm muốn của trẻ khi chúng là một phần của nhóm quyền lực; 3) Xu hướng của trẻ khi không hạnh phúc hay chán nản. Một số nghiên cứu trước đây đã luận giải được nguồn gốc bắt nạt ở trẻ em xuất phát từ cảm giác chán nản, thất vọng khiến các cá nhân tham gia vào bắt nạt người khác. Bằng cách gây hấn người khác, trẻ em cảm thấy tốt hơn. Các yếu tố mang tính cá nhân khác có liên quan với mức độ cao của gây hấn: những trẻ phát hiện hành động chống đối xã hội từ sớm sẽ có tương lai tồi tệ hơn nhiều những trẻ có những hiện tượng này muộn hơn (Patterson, G.R., et al., 1998). Trẻ có chỉ số IQ thấp cũng có xu hướng bắt nạt nhiều hơn.

- *Các nhân tố rủi ro*: Các nhân tố rủi ro là các điều kiện hoặc tình huống có liên quan đến sự xuất hiện các HVGH hay chống đối xã hội của trẻ em. Những trẻ có HVGH là những trẻ: a) Vì những điều kiện kinh tế, văn hóa, thể chất, y tế mà bị từ chối hoặc chỉ có cơ hội và nguồn lực tối thiểu trong các điều kiện sống; b) Thất bại trong việc trở thành một thành viên có ý nghĩa của cộng đồng. Mỗi cá nhân có một mức độ nhất định rủi ro trong cuộc sống nhưng số

lượng, kiểu loại, thời gian kéo dài của các rủi ro cũng như mức độ trầm trọng của các rủi ro có thể ảnh hưởng đến toàn bộ phát triển của cá nhân.

- *Môi trường gia đình liên quan đến HVGH* (Nguyễn Thị Bích Thủy, 2019): Báo cáo của Quỹ Quyền hiến pháp cho rằng bạo lực trong gia đình, tình trạng nghiện rượu của cha mẹ, lạm dụng thể chất và lạm dụng tình dục có thể dẫn tới gây hấn học đường như là sự di chuyển từ môi trường này sang môi trường khác thông qua việc trẻ coi gây hấn là hành động chấp nhận được. Kỉ luật thô bạo của cha mẹ cũng có thể là nguyên nhân dẫn tới hành vi bắt nạt ở trẻ. Mô hình Tương tác xã hội giải thích HVGH bằng mối liên hệ giữa việc cưỡng bức ở mẹ với phản ứng của trẻ và sự hình thành hành vi hung hãn. Lí thuyết kiểm soát cho rằng trẻ có sự kém gắn bó với cha mẹ sẽ có nguy cơ thực hiện HVGH nhiều hơn cả trong và ngoài trường học. Một số yếu tố thuộc về gia đình như cha mẹ phạm tội, giáo dục cưỡng bức của gia đình, thiếu sự quan tâm của cha mẹ, mâu thuẫn gia đình, sự ngược đãi hoặc sự không chấp nhận đối với trẻ là các yếu tố rủi ro có thể dẫn tới HVGH (Parterson, 1998).

- *Môi trường xã hội*: Cộng đồng xã hội nơi trẻ sinh sống cũng được coi là có liên quan đến hành vi bắt nạt của trẻ. Các cộng đồng với tỉ lệ tội phạm cao, cách ứng xử gây hấn phổ biến có thể dạy trẻ các hành vi hung hãn. Việc tiếp xúc của trẻ với bạn bè hung hãn cũng góp phần gia tăng hành vi này.

- *Môi trường học đường*: Một loạt các yếu tố rủi ro có thể gây ra gây hấn học đường như: tỉ lệ HS trên giáo viên cao, trường học có nhiều tiền sử bắt nạt, trường học tại đô thị, quản lí không nhất quán. Việc bỏ qua các HVGH của HS từ phía giáo viên có thể coi sự thừa nhận “quyền” của HS tự giải quyết vấn đề bằng gây hấn. Sự gắn bó với trường học cũng có liên quan đến nguy cơ gây hấn học đường. Có sự tương quan nghịch giữa kết quả học tập với hành vi chống đối và bắt nạt. Sự tương tác trong trường học cũng là yếu tố cần quan tâm.

### 2.3. Kết quả nghiên cứu thực trạng về biểu hiện của gây hấn học đường

Đánh giá thực trạng hành vi gây hấn của HS, nhóm tác giả dựa vào các tiêu chí: biểu hiện qua thái độ (gây hấn thái độ); biểu hiện qua hành động (gây hấn hành động).

Khách thể nghiên cứu gồm 468 HS THCS, khá đồng đều về mặt giới tính (220 HS nam và 248 HS nữ), ở 4 khối lớp 6, 7, 8, 9 tại 6 trường THCS trên địa bàn tỉnh Nghệ An và đặc trưng cho các vùng miền: thành phố, nông thôn, trung du, miền núi, đồng bằng ven biển.

Thời gian khảo sát: từ 2017-2018. Các phương pháp được sử dụng: Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn sâu, phương pháp quan sát, phương pháp chuyên gia, bài tập tình huống.

Chúng tôi tham khảo thang đo của Carol Goodenow (1993) về tính gắn kết trường học do Trần Văn Công và cộng sự (2007) dịch.

Khi xem xét hành vi này ở khía cạnh thái độ: HS bộc lộ những biểu hiện như thiếu thiện chí, thiếu đồng cảm cũng như thiếu hợp tác hay sự căm ghét, bực dọc, tức giận với những đối tượng xung quanh, chúng tôi thu được kết quả như sau (bảng 1):

Bảng 1. Các chỉ số thống kê về mức độ HVGH của HS THCS

Hành vi gây hấn	Giới tính		F	p			
	ĐTB	ĐLC			ĐTB	ĐLC	
Gây hấn thái độ	2,44	0,48	Nam	2,41	0,46	2,27	0,05
			Nữ	2,49	0,49		
Gây hấn hành động	1,74	0,50	Nam	1,91	0,53	18,64	0,00
			Nữ	1,58	0,43		
Với đồ vật	1,72	0,60	Nam	1,83	0,63	8,49	0,00
			Nữ	1,62	0,55		
Với bản thân	1,58	0,62	Nam	1,69	0,67	10,49	0,00
			Nữ	1,50	0,57		
Với người khác	1,84	0,51	Nam	1,85	0,61	31,77	0,00
			Nữ	1,52	0,44		

Kết quả cho thấy, so với gây hấn hành động thì gây hấn thái độ có điểm TB cao hơn (2,44 so với 1,74). HVGH ở khía cạnh hành động được bộc lộ qua những biểu hiện như gây tổn thương về thể chất và tinh thần cho người khác, cho chính bản thân hoặc gây tổn hại cho những vật thể xung quanh bằng lời nói đe dọa, xúc phạm, hành động như đấm, đá, đập... Gây hấn bằng hành động là một loại bắt nạt trực tiếp để thỏa mãn sự bức tức, sự mất kiểm soát, thể hiện bằng hành động, còn gây hấn thái độ là loại gây hấn gián tiếp gây ra những tổn thương về tâm lý đối phương thông qua sự tức giận, thái độ thù địch, thiếu thiện chí...

Kết quả nghiên cứu cho thấy, ở nam giới có xu hướng thực hiện gây hấn hành động nhiều hơn nữ giới; ngược lại, nữ giới lại có xu hướng thực hiện gây hấn thái độ nhiều hơn nam giới. Kết quả này tương đồng với nghiên cứu trước đây của Hoàng Xuân Dung và cộng sự (2010): HS nam có tỉ lệ sử dụng các HVGH mang tính chất gây hấn cao hơn HS nữ, trong khi đó HS nữ thường gây hấn bằng lời nói về mặt tinh thần nhiều hơn nam.

Ngoài ra, kết quả nghiên cứu còn cho thấy, có sự tương quan thuận ở mức độ trung bình ( $r = 0.40^{**}$ ) giữa gây hấn thái độ và gây hấn bằng hành vi. Sự tương quan này cho thấy, ở một số HS có biểu hiện gây hấn bằng thái độ cũng sẽ có xu hướng thực hiện gây hấn bằng hành vi và ngược lại. Để tìm hiểu mối quan hệ giữa HVGH biểu hiện qua thái độ và qua hành động, chúng tôi tiến hành tính tương quan và hồi quy tuyến tính đa biến giữa các mặt biểu hiện của các loại HVGH trên.

Bảng 2. Tương quan giữa HVGH với các mặt biểu hiện

Hình thức gây hấn	Hệ số tương quan	Gây hấn hành động	Gây hấn với đồ vật	Gây hấn với bản thân	Gây hấn người khác
Gây hấn thái độ	$r$	0.450 <sup>**</sup>	0.452 <sup>**</sup>	0.242 <sup>**</sup>	0.423 <sup>**</sup>
	$p$	0.000	0.000	0.000	0.000
Sự tức giận	$r$	0.387 <sup>**</sup>	0.411 <sup>**</sup>	0.217 <sup>**</sup>	0.367 <sup>**</sup>
	$p$	0.000	0.000	0.000	0.000
Thái độ thù địch	$r$	0.420 <sup>**</sup>	0.392 <sup>**</sup>	0.264 <sup>**</sup>	0.354 <sup>**</sup>
	$p$	0.000	0.000	0.000	0.000

Có sự tương quan thuận ở mức độ trung bình ( $r=0.45^{**}$ ) giữa HVGH qua thái độ và HVGH qua hành động. Như vậy, các HS thường hay tức giận, có những thái độ không phù hợp, thiếu thiện chí... cũng là những em có mức độ thực hiện gây hấn bằng hành động ở mức độ cao. Đây là một đặc điểm cần được lưu ý trong công tác giáo dục: để giảm thiểu HVGH trong HS thì không chỉ dùng những biện pháp răn đe, kỉ luật HS mà quan trọng hơn phải giúp các em kiểm soát sự tức giận, xây dựng một đời sống tinh thần khỏe mạnh, chú trọng công tác phòng ngừa, nâng cao nhận thức và bồi dưỡng những thái độ đúng đắn, chuẩn mực cho HS đối với HVGH.

Thái độ thù địch cũng tương quan thuận chặt chẽ ở mức trung bình với gây hấn hành động ( $r=0.42^{**}$ ,  $p=0.00$ ) cho thấy, những HS có những biểu hiện thiếu thiện chí, thiếu hòa đồng và bao dung cũng thường có những biểu hiện gây gổ, đánh nhau... và ngược lại.

Thực trạng nghiên cứu cũng cho thấy:

- Có sự khác biệt về giới có ý nghĩa thống kê giữa gây hấn hành vi và gây hấn thái độ: HS nam có xu hướng thực hiện gây hấn hành vi nhiều hơn HS nữ; HS nữ có xu hướng thực hiện gây hấn thái độ nhiều hơn HS nam;

- Trong các yếu tố như giới tính, học lực, cách ứng xử trong gia đình, mức độ chơi game, tính gắn kết trường học, khả năng tự kiểm soát tiêu cực, khả năng tự kiểm soát tích cực, mối quan hệ bạn bè của HS, kĩ năng giao tiếp của HS, mức độ căng thẳng của HS trên lớp, mối quan hệ của HS với cha mẹ, ứng xử của cha mẹ khi HS mắc lỗi, mức độ ảnh hưởng của games, những suy nghĩ sai lầm của HS về HVGH, kĩ năng giải quyết vấn đề và mức độ thay đổi cảm xúc và cảm xúc trong các tình huống căng thẳng của HS, có một số yếu tố có vai trò dự đoán gây hấn thái độ và gây hấn hành vi:

+ Có sự tương quan thuận giữa khả năng tự kiểm soát tiêu cực với HVGH của HS. Khả năng tự kiểm soát là yếu tố độc lập dự báo HVGH;

+ Kết quả phân tích hồi quy đơn và hồi quy đa biến giữa các nhân tố như khả năng tự kiểm soát, tính gắn kết trường học, mức độ chơi games, ứng xử trong gia đình đối với HVGH có sự thay đổi cho thấy HVGH (biến phụ thuộc) nhạy trước sự thay đổi của các chỉ báo (biến độc lập);

+ Đặc biệt, gây hấn về mặt hành động có nhiều chỉ số có thể dự đoán được hơn gây hấn thái độ; mức độ chơi games giải trí, các loại hình phim có ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ HVGH của HS.

### 3. Kết luận

HVGH học đường là những phản ứng có chủ đích gây nên những tổn hại về thể chất và tâm lí cho HS khác, được biểu hiện qua nhận thức, thái độ và hành vi của HS; được diễn ra trong môi trường học đường. Qua những phân tích về nguyên nhân, hậu quả và thực trạng của những HVGH, có thể thấy, gây hấn là một hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng không nhỏ đến HS và môi trường giáo dục; để phòng chống gây hấn học đường cần sự chung tay của nhiều lực lượng giáo dục như gia đình - nhà trường - xã hội và nhận thức của bản thân HS. Những kết quả nghiên cứu này là cơ sở để xây dựng các giải pháp phòng ngừa và can thiệp nhằm giảm thiểu hành vi này ở HS.

#### Tài liệu tham khảo

- Bandura, A. (1983). *Psychological mechanisms of aggression*, In R. G. Geen & E. Sabuncuoglu. O; Ekinici, O; Bahadir, T; Akyuva, Y; Altinoz, E; Berkem, M, 2006.
- Carol Goodenow (1993). *The Psychological Sense of School Membership Among Adolescents: Scale Development and Educational Correlates*. *Psychology of the schools*, 30(1), 79-90.
- Hoàng Xuân Dung (2010). *Khác biệt về giới trong hành vi gây hấn của học sinh trung học phổ thông*. Nghiên cứu gia đình và giới, quyển 20 - số 3, tr 68-77.
- Nguyễn Thị Bích Thủy (2019). *Hành vi gây hấn của trẻ vị thành niên có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*. Tạp chí Tâm lí học xã hội, số 3, tr 89-96.
- Patterson, G.R., et al. (1998). *Variables that initiate and maintain an early-onset trajectory for juvenile offending*. *Developmental Psychopathology* 10 (3): 531-547. doi:10.1017/S0954579498001734.
- Tạ Thị Huệ (2018). *Thực trạng biểu hiện hành vi gây hấn của trẻ mẫu giáo lớn trong các trường mầm non ở thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định*. Tạp chí Giáo dục, số 437, tr 18-22.
- Trần Hằng Ly (2018). *Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn của học sinh trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An*. Tạp chí Giáo dục, số 433 (kì 1, tháng 7/2018), tr 17-20.
- Trần Thị Minh Đức (2010). *Hành vi gây hấn - Phân tích từ góc độ Tâm lí học xã hội*. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Trần Văn Công và cộng sự (2017). *Tổng quan các thang đo hành vi văn hóa trên thế giới và phát triển thang đo gây hấn tại Việt Nam*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Chuyên san phát triển Khoa học và Công nghệ, số 3, tr 76-79.
- Trần Văn Công, Nguyễn Thị Hồng, Trần Hằng Ly, Nguyễn Lan Nhi (2017). *Tính gắn kết trường học ở học sinh trung học*. Kỷ yếu Hội thảo quốc tế Tâm lí học khu vực Đông Nam Á lần thứ nhất “Hạnh phúc con người và phát triển bền vững”, RCP 2017, quyển 2, tr 430-437. ISBN 978-604-62-9912-7.